

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM ĐỘNG  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kim Động, ngày 18 tháng 8 năm 2020*

Số: 73/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị Q, sinh năm 1977.

Nơi ĐKKHKT: thôn B, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở: thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1969.

Nơi ĐKKHKT: thôn B, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Cẩm A, sinh ngày 27/8/2007.

Người đại diện cho cháu Cẩm A là chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Văn T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Q và anh Nguyễn Văn T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Q và anh T có hai con chung là cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 14/11/2001 và cháu Nguyễn Cẩm A, sinh ngày 27/8/2007. Chị Q và anh T thỏa thuận, chị Q sẽ tiếp tục nuôi cháu Cẩm A cho đến khi cháu thành niên và tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Còn cháu Nguyễn Anh T, hiện nay cháu Anh T đã thành niên nên chị Q và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị Q và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Q tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Q đã nộp theo biên lai thu số 0001840 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động

Hoàn trả chị Q 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Q đã nộp theo biên lai thu số 0001840 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- UBND thị trấn L;
- Chi cục THADS huyện (để thi hành);
- Phòng KTNV và THA Tòa án ND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THỊ NGỌC OANH**